

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 451

Phẩm 56: MỘNG HÀNH

Bấy giờ, Cụ thọ Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Nếu ở trong mộng, Đại Bồ-tát thực hành ba môn Tam-ma-địa này thì có ích lợi gì đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không?

Thiện Hiện thưa:

–Nếu vào ban ngày Đại Bồ-tát thực hành ba môn Tam-ma-địa này có lợi ích đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì trong mộng thực hành việc ấy cũng có lợi ích. Vì sao vậy? Ngày Xá-lợi Tử, ngày và đêm đều giống nhau. Nếu vào ban ngày, Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đã được gọi là tu tập Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa thì ở trong mộng Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng được gọi là tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, ba môn Tam-ma-địa có lợi ích đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng giống như vậy.

Khi ấy Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Các bậc Đại Bồ-tát tạo nghiệp ở trong mộng có tăng thêm lợi ích hay tổn giảm không?

Phật nói:

–Pháp hữu vi hư vọng không thật cũng như sự tạo tác trong mộng, tại sao nói nghiệp kia có lợi ích hay tổn giảm? Vì sao vậy? Chẳng những các nghiệp đã tạo trong mộng có sự tăng giảm, mà đến khi tỉnh, nhớ tưởng phân biệt các việc đã tạo trong mộng vẫn có sự lợi ích hoặc tổn giảm.

Thiện Hiện đáp:

–Có người ban ngày giết người rồi ban đêm nằm mộng nhớ tưởng phân biệt lấy làm vui sướng, lại có người nằm mộng thấy mình giết người khác, đến lúc thức họ rất vui mừng, ông hiểu sao về hai nghiệp như vậy?

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Nếu không có nhân duyên thì sự suy nghĩ và nghiệp đều không sinh được, cần phải có nhân duyên sự suy nghĩ và nghiệp mới phát sinh. Trong mộng sự suy nghĩ và nghiệp duyên theo vật gì để phát sinh?

Thiện Hiện đáp:

–Hoặc mộng hoặc tỉnh, nếu không có vật để duyên theo thì sự suy nghĩ và nghiệp không sinh, phải có chỗ để duyên theo thì sự suy nghĩ và nghiệp mới phát sinh. Vì sao vậy? Ngày Xá-lợi Tử, cần có tuệ giác chuyển ở trong pháp thấy, nghe, hay biết, do đó mới sinh ra nhiễm hoặc tịnh. Nếu không có các pháp thấy, nghe, hay biết, không có tuệ giác chuyển các pháp thì cũng không có nhiễm tịnh. Do đó nên biết lúc mộng hoặc tỉnh cần phải có nhân duyên thì sự suy nghĩ và nghiệp mới sinh, nếu không có nhân duyên thì ý nghĩ và nghiệp không sinh.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Phật nói ý nghĩ và nghiệp đều là tự tánh, làm sao nói phải có nhân duyên chúng

mới phát sinh được?

Thiện Hiện đáp:

–Tuy ý nghĩ, nghiệp và các nhân duyên đều có tự tánh là không nhưng do tâm ta chấp tướng, phân biệt nên nói ý nghĩ và nghiệp có nhân duyên sinh, nếu không có nhân duyên thì ý nghĩ và nghiệp không phát sinh.

Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

–Nếu ở trong mộng, Đại Bồ-tát tuy tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa rồi đem căn lành ấy cho khắp các hữu tình một cách bình đẳng để cùng nhau hồi hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột thì Đại Bồ-tát ấy có thật sự hồi hướng để cầu quả vị Giác ngộ cao tột không?

Thiện Hiện đáp:

–Bồ-tát Từ Thị từ lâu đã được thọ ký không thoái chuyển nơi quả vị Giác ngộ cao tột, chỉ còn một đời sẽ được làm Phật; Ngài có thể trả lời tất cả các lời vấn nạn, hội chúng nên thưa hỏi Ngài, nhất định Bồ xứ Từ Tôn sẽ đáp cho nghe.

Theo lời Thiện Hiện, Xá-lợi Tử cung kính thưa hỏi Bồ-tát Từ Thị.

Lúc ấy, Bồ-tát Từ Thị bảo Xá-lợi Tử:

–Những gì gọi là Từ Thị có thể đáp? Là sắc chăng? Là thọ, tưởng, hành, thức chăng? Là không sắc chăng? Là không thọ, tưởng, hành, thức chăng? Vả lại sắc không thể đáp; thọ, tưởng, hành, thức cũng không thể đáp; không sắc không thể đáp; không thọ, tưởng, hành, thức cũng không thể đáp. Vì sao vậy? Nay Xá-lợi Tử, ta không thấy có pháp nào có thể đáp, ta không thấy có pháp được đáp, nơi đáp và lúc đáp. Do đó, ta cũng không thấy việc đáp. Ta không thấy pháp nào có thể ghi nhớ, ta không thấy pháp được ghi nhớ, nơi ghi nhớ và lúc ghi nhớ. Do đó ta cũng không thấy việc ghi nhớ. Vì sao vậy? Bởi vì bản tánh của tất cả các pháp đều là không, không sở hữu, không hai, không khác, tìm kiếm rốt cùng cũng không được gì.

Cụ thọ Xá-lợi Tử lại hỏi Đại Bồ-tát Từ Thị:

–Có phải pháp Ngài chứng được là như điều Ngài đã nói không?

Đại Bồ-tát Từ Thị đáp:

–Pháp tôi chứng được không giống như điều tôi đã nói. Vì sao vậy? Nay Xá-lợi Tử, đó là vì pháp tôi đã chứng là điều không thể nói được.

Khi ấy, Xá-lợi Tử suy nghĩ: “Bồ-tát Từ Thị có trí tuệ sâu rộng, từ lâu đã tu tất cả các pháp Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách viên mãn, dùng vô sở đắc làm phương tiện và có thể đối đáp như vậy đối với các vấn nạn.”

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Ý ông nghĩ sao? Nhờ pháp này ông chứng quả A-la-hán, ông có thể nói về tánh của pháp đó không?

Xá-lợi Tử đáp:

–Không, bạch Đức Thế Tôn.

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Cũng như vậy, không thể nói về tánh của pháp mà Đại Bồ-tát chứng được khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa. Đại Bồ-tát đó không nghĩ rằng: “Nhờ pháp này mà ta đã được thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột”, cũng không nghĩ rằng: “Nhờ pháp này, ta sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột.” Nay Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không có do dự: “Ta có đắc được quả vị Giác ngộ cao tột hay không”, mà chỉ nghĩ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

rằng: “Ta nhất định sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.”

Này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, khi nghe pháp thậm thâm, tâm họ không kinh sợ, không chìm đắm, không buồn rầu, hối hận, tự biết mình chắc chắn sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột mà mình mong cầu và làm lợi lạc hữu tình cho đến tận đời vị lai.